

07 / 01 ~ 07 / 04 日 2026 肇喜登峰巡迴賽 頂粵吉品公開賽 參賽名單

PLAYER LIST

※ Registration not yet completed

2026.06.12 17:15 TPGA 羅仕鈞

No.	NAME	NAT.	No.	NAME	NAT.	No.	NAME	NAT.
1	王偉軒	TWN	49	葉佳胤	TWN	97	森井 晶紀	JPN
2	洪健堯	TWN	50	李謹州	TWN	98	橫川 康祐	JPN
3	沈威成	TWN	51	李玠柏	TWN	99	西口 尚樹	JPN
4	張緯綸	TWN	52	林冠伯	TWN	100	林耕緯	TWN
5	蔡凱任	TWN	53	陳佑宇	TWN	101	徐兆維	TWN
6	蘇晉弘	TWN	54	黃祥豪	TWN	102	林楷傑	TWN
7	伴 翔太郎	USA	55	林大鎬	TWN	103	蔡辰鏜	TWN
8	劉永華	TWN	56	彭 雄	TWN	104	許閱軒	TWN
9	黃議增	TWN	57	Nicholas FUNG	MAS	105	Russel Bautista	PHI
10	謝靈葳	TWN	58	林宸駒	TWN	106	釣浦 郁真	JPN
11	陳裔東	TWN	59	Reymon N.Jaraula	PHI	107	陳威勝	TWN
12	劉嚴鴻	TWN	60	古屋 諒人	USA	108	蔡勁陽	TWN
13	詹世昌	TWN	61	賴嘉一	TWN	109	柳沼 佑樹	JPN
14	葉昱辰	TWN	62	陳靈宇	TWN	110	陳科壹	TWN
15	呂孫儀	TWN	63	黃至翊	TWN	111	三島 大輝	JPN
16	呂偉智	TWN	64	李昭樺	TWN	112		
17	何勁宏	TWN	65	大石 敦也	JPN	113		
18	洪朝鑫	TWN	66	曾豐棟	TWN	114		
19	沙比亞特·馬克	TWN	67	德光 祐哉	JPN	115	Eric Clark	USA
20	蔡宗佑	TWN	68	池内 慧	JPN	116	柯亮宇 a	TWN
21	加布里埃爾·德·巴爾巴	ITA	69	福原 翔太	JPN	117	唐明賢 a	TWN
22	許育誠	TWN	70	飯田 雄介	JPN	118	何柏諭 a	TWN
23	黃 頌	TWN	71	Pattanan Bruminhent	THA	119	李威廷 a	TWN
24	劉又睿	TWN	72	工藤 潤	JPN	120	邱昱嘉	TWN
25	何祐誠	TWN	73	江以安	TWN	121	何易叡	TWN
26	森岡 俊一郎	JPN	74	陳宥蓁	TWN	122	郭杰倫	TWN
27	張哲瑜	TWN	75	渡辺 龍ノ介	JPN	123	劉嚴駿	TWN
28	曾子豪	TWN	76	陳彥宇	TWN	124	孔德恕	TWN
29	巫耀微	TWN	77	Art Markhael M. Arbole	PHI	125	唐銘鑫a	TWN
30	王勝暉	TWN	78	黃至晨	TWN	126		
31	李睿紳	TWN	79	山浦 一希	JPN	127		
32	王璽安	TWN	80	竹田 慎之介	JPN	128		
33	丁子軒	TWN	81	関藤 侑嗣	JPN	129		
34	野呂 涼	JPN	82	若有 宣彥	JPN	130		
35	林永龍	TWN	83	隋明睿	USA	131		
36	謝繼賢	TWN	84	Grant Godfrey	USA	132		
37	張簡克諺	TWN	85	劉澤森	TWN	133		
38	蔡尚愷	TWN	86	岡田 圭太	JPN	134		
39	謝旻軒	TWN	87	Worrasorn Suwanpanang	THA	135		
40	楊孝哲	TWN	88	佐久間 隼人	JPN	136		
41	吉乘 佑太	JPN	89	新里 倫啓	JPN	137		
42	詹佳翰	TWN	90	石毛 巧	JPN	138		
43	石塚 祥利	JPN	91	強尼 沃克	USA	139	廖崇漢 a	TWN
44	林義淵	TWN	92	櫻本 剛平	JPN	140		
45	連驪森	TWN	93	邱瀚霆	TWN	141	黃彥鈞 a	TWN
46	温楨祥	TWN	94	李士鴻	TWN	142	林宥辰 a	TWN
47	織田 信亮	JPN	95	德永 弘樹	JPN	143		
48	水野 眞惟智	JPN	96	林鼎勝	TWN	144		